TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 360/2019/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 27 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 364/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Huỳnh Công L, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Du Thị Ngọc H, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Xô Viết Nghệ Tỉnh, phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Huỳnh Công L và bà Du Thị Ngọc tự nguyện chung sống năm 2011, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 26 quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 205, quyển số 02/2011 ngày 15/11/2011.

Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2013 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng trong suy nghĩ, quan điểm dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm giữa vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cả hai cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] *Về quan hệ con chung*: Hai bên xác nhận không có.

[3] *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Hai bên xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Du Thị Ngọc H và ông Huỳnh Công L cùng thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Du Thị Ngọc H và ông Huỳnh Công L theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 205, quyển số 02/2011 ngày 15/11/2011 do Ủy ban nhân dân phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà H và ông L chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung*: Hai bên xác nhận không có.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng do bà H và ông L tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà H và ông L đã nộp theo Biên lai thu số 0012826 ngày 24/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông L và bà H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
-UBND phường 26, quận Bình Thạnh;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự (Thúy).

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Thị Thanh Mai